

Số: ~~171~~/NQ-HĐND

Văn Lâm, ngày 24 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc tán thành chủ trương sắp xếp
đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM
KHÓA XX, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025; Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Kết luận số 833-KL/TU ngày 20 tháng 4 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hưng Yên về Đề án hợp nhất tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình; Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Hưng Yên năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình và tổ chức kỳ họp Hội đồng nhân dân các cấp thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/HU ngày 24 tháng 4 năm 2025 Hội nghị lần thứ 40 Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Văn Lâm khóa XXV, nhiệm kỳ 2020-2025;

Xét Tờ trình số 68/TTr-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính các cấp tỉnh Hưng Yên; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên, cụ thể như sau:

a) Thành lập xã Như Quỳnh trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 5 xã, thị trấn thuộc huyện Văn Lâm: Thị trấn Như Quỳnh có diện tích tự nhiên là 7,05 km², quy mô dân số là 23.625 người; xã Tân Quang có diện tích tự nhiên là 6,01 km², quy mô dân số là 16.526 người; xã Trung Trắc có diện tích tự nhiên là 4,93 km², quy mô dân số là 11.711 người; xã Đình Dù có diện tích tự nhiên là 4,096 km², quy mô dân số là 11.520 người (*chuyển 0,354 km² và 171 người của thôn Đồng Xá, xã Đình Dù về xã Đại Đồng*) và xã Lạc Hồng có diện tích tự nhiên là 5,23 km², quy mô dân số là 14.321 người.

Sau khi thành lập xã Như Quỳnh có diện tích tự nhiên 27,32 km², quy mô dân số 77.703 người; có vị trí địa lý: Giáp với huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội và các xã, phường: Lạc Đạo, Mỹ Hào, Nguyễn Văn Linh, Nghĩa Trụ và Phụng Công.

Trụ sở chính đặt tại: Trụ sở Huyện ủy- HĐND- UBND huyện (hiện nay).

b) Thành lập xã Lạc Đạo trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 3 xã thuộc huyện Văn Lâm: Xã Lạc Đạo có diện tích tự nhiên là 8,26 km², quy mô dân số là 17.794 người (*chuyển 0,35 km² và 190 người của thôn Đồng Xá, xã Lạc Đạo vào xã Đại Đồng*); xã Chỉ Đạo có diện tích tự nhiên là 6,04 km², quy mô dân số là 10.698 người và xã Minh Hải có diện tích tự nhiên là 7,92 km², quy mô dân số là 13.721 người.

Sau khi thành lập xã Lạc Đạo có diện tích tự nhiên 22,22 km², quy mô dân số 42.213 người; có vị trí địa lý: giáp với thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (hiện hữu); huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội (hiện hữu); các xã, phường: Đại Đồng, Mỹ Hào và Như Quỳnh.

Trụ sở chính đặt tại: Trụ sở Đảng ủy- HĐND- UBND xã Chỉ Đạo (hiện nay).

c) Thành lập xã Đại Đồng trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 3 xã thuộc huyện Văn Lâm: Xã Đại Đồng có diện tích tự nhiên là 8,894 km², quy mô dân số là 12.480 người (*nhận 0,704 km² và 361 nhân khẩu của thôn Đồng Xá, xã Lạc Đạo và thôn Đồng Xá, xã Đình Dù*); xã Việt Hưng có diện tích tự nhiên là 7,89 km², quy mô dân số là 10.285 người và xã Lương Tài có diện tích tự nhiên là 8,90 km², quy mô dân số là 9.959 người.

Sau khi thành lập xã Đại Đồng có diện tích tự nhiên 25,68 km², quy mô dân số 32.724 người; có vị trí địa lý: giáp với thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (hiện hữu); huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương (hiện hữu); các xã, phường: Thượng Hồng, Mỹ Hào và Lạc Đạo.

Trụ sở chính đặt tại: Trụ sở Đảng ủy- HĐND- UBND xã Đại Đồng (hiện nay).
(có biểu Tổng hợp kết quả biểu quyết của Hội đồng nhân dân kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện căn cứ Nghị quyết này hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc triển khai, thực hiện Nghị quyết ngày.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân huyện Văn Lâm khóa XX, kỳ họp chuyên đề lần thứ Tám nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân huyện thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TOẠ KỲ HỌP

PHÓ CHỦ TỊCH HĐND
Lê Thị Phương Loan

TỔNG HỢP**Kết quả biểu quyết của Hội đồng nhân dân huyện Văn Lâm về việc tán thành Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã**

(kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 24 tháng 4 năm 2025
của Hội đồng nhân dân huyện Văn Lâm)

STT	ĐVHC	Số lượng đại biểu HĐND			Kết quả biểu quyết			
		Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu tham dự kỳ họp	Tỷ lệ đại biểu tham dự kỳ họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ	Số đại biểu không đồng ý	Tỷ lệ
	<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>
I	HĐND cấp huyện	31	29	93,54	29	100	0	0
II	HĐND cấp xã							
1	Như Quỳnh	27	26	96,30	26	100	0	0
2	Tân Quang	25	25	100	25	100	0	0
3	Trung Trắc	27	27	100	27	100	0	0
4	Đình Dù	24	23	95,83	23	100	0	0
5	Lạc Hồng	24	24	100	24	100	0	0
6	Lạc Đạo	25	23	92	23	100	0	0
7	Chỉ Đạo	23	23	100	23	100	0	0
8	Minh Hải	24	23	95,83	23	100	0	0
9	Đại Đồng	26	23	88,46	23	100	0	0
10	Việt Hưng	23	22	95,65	22	100	0	0
11	Lương Tài	22	22	100	22	100	0	0